TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Chơn Thành, ngày 31 tháng 3 năm 2025*

Số: **19**/2025/QĐCNHGT-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Bình Phước và bà Nguyễn Hồng Đ1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Bình Phước.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Bình Phước

Địa chỉ trụ sở: Tháp BIDV, số 195 T, phường L, quận H, TP Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L - Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Hà Thiên S - Giám đốc CN Bình Phước

Đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Duy K - Giám đốc PGD Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ: Khu phố T, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Phước.

+ *Người bị kiện*: Bà Nguyễn Hồng D1, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Tổ 9, khu phố 2, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Bà Đ1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đ - chi nhánh Bình Phước số tiền nợ gốc tạm tính đến ngày 13/3/2025 là: 1.300.000.000 đồng (Một tỷ, ba trăm triệu đồng). Nợ lãi trong hạn tạm tính đến ngày 13/3/2025 là: 100.010.959 đồng (Một trăm triệu, không trăm mười nghìn, chín trăm năm mươi chín đồng). Nợ lãi quá hạn tạm tính đến ngày 13/3/2025 là: 13.890.435 đồng (Mười ba triệu, tám trăm chín mươi

nghìn, bốn trăm ba mươi lăm đồng). Tổng cộng: 1.413.901.394 đồng (Một tỷ, bốn trăm mươi ba triệu, chín trăm lẻ một nghìn, ba trăm chín mươi tư đồng).

Bà Đ1 phải tiếp tục trả lãi phát sinh sau ngày 13/3/2025 cho đến khi trả hết nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Đ với mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2024/13662573/HĐTD ngày 07/02/2024.

1.2. Phương thức thanh toán tiền, thời gian trả tiền là khi có Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành của Toà án thì để Luật Thi hành án dân sự điều chỉnh.

Trường hợp bà Đ1 không thanh toán đầy đủ số tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số Hợp đồng thế chấp bất động sản số 107/2022/13662573/HĐBĐ ngày 21/03/2022 là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CU 808171, số vào sổ cấp GCN: CS10881, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 02/03/2020;Thửa đất số: 428; Tờ bản đồ số: 19; Địa chỉ thửa đất: Khu phố 2, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành (nay là phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước; Diện tích: 839m²; Tài sản gắn liền với đất: Nhà ở cấp 4 và dãy trọ 05 phòng) để thực hiện thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Đ. Nếu việc xử lý tài sản không đủ để thanh toán hết nợ thì bà Đ1 vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cho vay theo hạn mức số Hợp đồng tín dụng số 01/2024/13662573/HĐTD ngày 07/02/2024 và Hợp đồng thế chấp bất động sản số 107/2022/13662573/HĐBĐ ngày 21/03/2022.

1.3. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh Bình Phước tự nguyện chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) được trừ vào chi phí đã đóng tạm ứng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- CCTHADS thị xã Chơn Thành;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Võ Văn Vân